TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2021/QĐST - HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 02 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1980.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Nham B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vàocác điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Q thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Hương G, sinh ngày 15/4/2009 và cháu Nguyễn Minh D, sinh ngày 09/9/2015. Chị T và anh Q thống nhất để chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Hương G; anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Minh D. Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết. Sau khi ly hôn, chị T anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo

dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Ngọc Q tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0000077 ngày 08/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã Tiến D, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh